

Số: 336/2020/QĐST-HNGĐ

ĐH, ngày 24 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ L số 394/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Kim Thị T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp Nguyệt Lăng C, xã Bình Ph, huyện Càng L, tỉnh TV.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp Chánh, xã Tân Phú, huyện ĐH, tỉnh LA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kim Thị T với anh Nguyễn Minh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Kim Thị T và anh Nguyễn Minh L thoả thuận tự nguyện ly hôn.

Về con chung: Chị Kim Thị T và anh Nguyễn Minh L thống nhất xác định có 01 con chung tên Nguyễn Hồng Tím, sinh ngày 18/10/2013. Chị Kim Thị T và anh Nguyễn Minh L thống nhất anh L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Nguyễn Hồng Tím, sinh ngày 18/10/2013. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh L không yêu cầu.

Chị T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom cháu Tím mà không ai được cản trở. Trường hợp chị Tiên lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh L có quyền yêu cầu

Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Tiên theo quy định của pháp luật. Anh L cùng các thành viên gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con của chị T.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì chị T, anh L, người thân thích của cháu Tím, Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình, Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung: Chị Kim Thị T và anh Nguyễn Minh L thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Kim Thị T và anh Nguyễn Minh L thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Kim Thị T và anh Nguyễn Minh L thống nhất thỏa thuận là chị T chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0005191 ngày 15/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH sang thi hành án phí, nên hoàn lại chị T 150.000đ. Anh L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện ĐH;
- CCTHADS huyện ĐH;
- UBND xã Bình Phú, huyện Càng L, tỉnh TV;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Quốc